

T, ngày 22 tháng 6 năm 2020

Số: 111/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 107/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị Bích L, sinh năm 1997

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn N, xã V, huyện T, TP. H.

Hiện trú tại: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh H

Bị đơn: Anh Nguyễn Tất Đ, sinh năm 1987

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn N, xã V, huyện T, TP. H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Bích L và anh Nguyễn Tất Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Bích L và anh Nguyễn Tất Đ thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Mai Thị Bích L và anh Nguyễn Tất Đ có một con chung là cháu Nguyễn Tất T, sinh ngày 12/5/2016. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Mai Thị Bích L và anh Nguyễn Tất Đ như sau: Giao cháu Nguyễn Tất T cho anh Nguyễn Tất Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Tất T đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp phí tổn nuôi con chung cho chị Mai Thị Bích L cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn của chị Mai Thị Bích L được pháp luật bảo đảm.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Mai Thị Bích L tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012275 ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại chị Mai Thị Bích L 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Hòa

